TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG XUÂN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 23/05/2023
V/v tranh chấp: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG XUÂN, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Ngọc Ánh

2. Ông Nguyễn Văn Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Lâm – Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim G – Sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn S, xã X, huyện D, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngô Phi C – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Kp. N, thị trấn H, huyện D, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim G tại phiên tòa như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Ngô Phi C tự nguyện tìm hiểu trong thời gian hai năm rồi tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện D, tỉnh Phú Yên vào ngày 12/11/2018. Sống chung thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó cả hai thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh C thường xuyên mắng chửi và đánh đập chị. Cả hai không sống chung từ tháng 11/2022 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị G nộp đơn yêu cầu xin ly hôn với anh C để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Chị G và anh C có hai con chung là Nguyễn Ngô Gia H – Sinh ngày 28/3/2019 và Nguyễn Ngọc Gia N – sinh ngày 07/02/2021. Chị G có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con chung, mức cấp dưỡng chị G và anh C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, xây dựng hồ sơ, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn anh Nguyễn Ngô Phi C để lấy lời khai, tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh C không có mặt. Tại phiên tòa hôm nay, anh C có mặt và trình bày ý kiến:

* Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Về hôn nhân: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim G.

- Về con chung: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao hai con chung là Nguyễn Ngô Gia H – Sinh ngày 28/3/2019 và Nguyễn Ngọc Gia N – sinh ngày 07/02/2021 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng. Mức cấp dưỡng nuôi con chung do chị G không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điều 12, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chị G phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim G yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Ngô Phi C, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Anh C đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn H, huyện D, tỉnh Phú Yên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đối với anh C theo quy định tại Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh C vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim G và anh Nguyễn Ngô Phi C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện D, tỉnh Phú Yên vào ngày 12/11/2018 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình thụ lý, giải quyết, Tòa án đã xác minh tại địa Công nơi anh C sinh sống, ông Nguyễn Đình Khương – Công an thị trấn H cung cấp: Anh Nguyễn Ngô Phi C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn khu phố Long Châu, thị trấn H, huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên. Về tình trang hôn nhân giữa anh C và chị G: Thời gian mới kết hôn cả hai có sinh sống tại khu phố Long Châu, thị trấn H, nhưng sau đó một thời gian chị G không còn sinh sống tại nhà anh C nữa. Tòa án đã tạo điều kiện để chị G và anh C cùng nhau đến Tòa để hòa giải và đoàn tụ nhưng anh C không đến Tòa, thể hiện việc anh C không có thiện chí hàn gắn hôn nhân. Hội đồng xét xử, xét thấy đời sống hôn nhân giữa chị G và anh C xảy ra nhiều mâu thuẫn, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị G vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn nên HĐXX thống nhất cho chị G được ly hôn với anh C.

[3]. Về con chung: Chị G và anh C có hai con chung là Nguyễn Ngô Gia H – Sinh ngày 28/3/2019 và Nguyễn Ngọc Gia N – sinh ngày 07/02/2021. Sau ly hôn, chị G có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh C

cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy chị G có đủ điều kiện để chăm sóc cho hai con. Hiện nay anh C đi làm xa, không thường xuyên có mặt tại địa phương, không đảm bảo điều kiện chăm sóc các con nên giao hai con chunh cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về mức cấp dưỡng nuôi con chung: Chị G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị G không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị G phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ-ST theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim G.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim G được ly hôn với anh Nguyễn Ngô Phi C.

[2] Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Ngô Gia H – Sinh ngày 28/3/2019 và Nguyễn Ngọc Gia N – sinh ngày 07/02/2021 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết, anh C có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về án phí HNGĐ-ST: Chị Nguyễn Thị Kim G phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*) án phí HNGĐ-ST nhưng được trừ vào số tiền chị G đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*) theo biên lai số 0000801 ngày 18/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Kim G được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Ngô Phi C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐX;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện ĐX;
- TAND tỉnh PY;
- UBND TT H;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Vĩnh Long

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐX;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện ĐX;
- TAND tỉnh PY;
- UBND xã Đa Lộc;
- UBND xã Cam Thành Bắc;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Long